

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C R
THÀNH PHỐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2021/QĐCN- HGT

C R, ngày 19 tháng 03 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C R, THÀNH PHỐ C T**

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33 và Điều 34 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 03 năm 2021 và yêu cầu của các bên về việc yêu cầu Toà án ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận, thống nhất của các bên yêu cầu được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ nội dung tranh chấp là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành giữa các bên:

- Ông **Nguyễn B C**, sinh năm 1974.
- Bà **Phạm Thị M P**, sinh năm 1975.

Cùng ĐKTT: 379 khu vực Thanh Hòa, phường P T, quận C R, thành phố C T.

2. Sự thoả thuận, thống nhất của các bên cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Phạm Thị M P và ông Nguyễn B C thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn P X Q (Nữ), sinh ngày 04/02/2000 và Nguyễn P B A (Nam), sinh ngày 04/06/2007. Đối với cháu Q đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết. Đối với cháu B A thì các bên thống nhất giao con cho bà P nuôi dưỡng, ông C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông C theo quy định không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp giải quyết thành vụ kiện khác.
- Về nợ chung: Không có.

3. Về lệ phí Tòa án: Ông C và bà P mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí yêu cầu công nhận kết quả hòa giải

thành tại Tòa án; khấu trừ tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án mà bà P, ông C đã đóng thì bà P, ông C mỗi người được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) theo các Biên lai thu số 006745 và 006746 lập cùng ngày 04/03/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C R, thành phố C T.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tổ tụng hành chính.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự, về pháp luật về tố tụng hành chính.

Noinhân:

- Các bên yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Gấm